

Số: /BC-UBND

Tuyên Quang, ngày 10 tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO
Về việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri
sau Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV

Thực hiện Văn bản số 17/ĐĐBQH-VP ngày 14 tháng 7 năm 2025 của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh về việc giải quyết kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV như sau:

I. Tổng số kiến nghị cử tri đã tiếp nhận và chỉ đạo giải quyết: 08 kiến nghị, trong đó phân loại kiến nghị cử tri theo lĩnh vực:

- Lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa: 01 kiến nghị.
- Lĩnh vực đất đai, tài nguyên và môi trường: 02 kiến nghị.
- Lĩnh vực giao thông, xây dựng, thủy lợi và điện: 05 kiến nghị.

II. Kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Sau khi tiếp nhận các kiến nghị của cử tri do Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh chuyển đến, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Văn bản số 567/UBND-KTTH ngày 28/7/2025 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan kiểm tra, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri theo thẩm quyền.

2. Kết quả giải quyết

Đến nay, các sở, ban, ngành, địa phương đã xem xét, giải quyết và trả lời 08/08 kiến nghị (đạt 100%), trong đó:

- 02/08 kiến nghị (tỷ lệ 25%) đã được trả lời, giải quyết xong.
- 06/08 kiến nghị (tỷ lệ 75%) đang được xem xét giải quyết.

(Có biểu tổng hợp chi tiết gửi kèm)

3. Số kiến nghị chưa giải quyết, trả lời: Không.

III. Đánh giá giải quyết kiến nghị của cử tri

1. Ưu điểm

- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương đã kịp thời giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri theo quy định. Một số sở, ngành chuyên môn đã chủ động, trách nhiệm trong giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri, trực tiếp đến nơi cử tri có kiến nghị để xác minh, làm rõ và phối hợp với Ủy ban nhân dân xã,

phường, các cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết kiến nghị của cử tri. Chất lượng giải quyết kiến nghị của cử tri từng bước được nâng lên.

- Việc chỉ đạo giải quyết kịp thời một số ý kiến, kiến nghị của cử tri góp phần giảm những vấn đề nổi cộm, bức xúc của cử tri, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân; kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri cơ bản đáp ứng nguyện vọng chính đáng và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Khó khăn, hạn chế, nguyên nhân

Nhiều nội dung kiến nghị của cử tri liên quan đến việc bố trí nguồn lực đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa các công trình đường giao thông; cải tạo, sửa chữa kênh, mương tưới tiêu. Tuy nhiên do nguồn lực của tỉnh còn hạn chế nên trước mắt chưa thể đầu tư xây dựng, sửa chữa ngay mà cần có lộ trình, thời gian, từ đó chưa thể giải quyết theo nguyện vọng của cử tri.

3. Biện pháp khắc phục trong thời gian tới

Để giải quyết dứt điểm các kiến nghị của cử tri trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo Thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện như sau:

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri bảo đảm kịp thời, hiệu quả, chính xác, có số liệu, mốc thời gian, lộ trình giải quyết cụ thể, đúng thực tế, đúng quy định. Nội dung trả lời kiến nghị của cử tri phải bảo đảm đúng trọng tâm, đúng nội dung cử tri quan tâm, rõ kết quả, rõ tiến độ thực hiện, không trả lời chung chung, thiếu trách nhiệm, không đúng quy định; trên cơ sở kiến nghị của cử tri, chủ động nghiên cứu, xem xét đề xuất việc cân đối, bố trí nguồn vốn để thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án bảo đảm hiệu quả thiết thực, đúng quy định, đáp ứng nguyện vọng của cử tri.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc kiểm tra, rà soát, giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền chưa được giải quyết dứt điểm (đang trong lộ trình giải quyết) để kịp thời báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

IV. Kiến nghị, đề xuất: Không.

Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- | | |
|------------------------------------|--|
| - Thường trực Tỉnh ủy; | (báo cáo) |
| - Thường trực HĐND tỉnh; | |
| - Đoàn ĐBQH tỉnh; | |
| - CT, các PCT UBND tỉnh; | |
| - Lãnh đạo VP UBND tỉnh; | (thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh giao trong báo cáo) |
| - Các sở, ban, ngành; | |
| - UBND xã, phường; | |
| - Trung tâm Thông tin và Công báo; | |
| - Lưu: VT, CVNCTH, KTTH (T.Linh). | |

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Tuấn